

Số: 22/2017/QĐST-DS

Bắc Giang, ngày 15 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Theo đơn khởi kiện thì nguyên đơn có đề nghị Toà án đưa anh Nguyễn Đức D vào tham gia tố tụng. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn đều xác định anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1962 không có liên quan đến vụ án vì anh D không có liên quan đến số tiền vay giữa chị Trịnh Thị T và chị Nguyễn Thị Kim C. Cả nguyên đơn, bị đơn và anh Nguyễn Đức D đều có đơn đề nghị Toà án không đưa anh D vào tham gia tố tụng. Xét thấy anh Nguyễn Đức D không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số A, đường Đ, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1968;

TQ: Số nhà X, khu S, xã M, thành phố B

- Người bảo vệ quyền và lợi ích pháp cho bị đơn:

+ Bà Hoàng Thị Bích L, luật sư thuộc Văn phòng Luật sư HL- Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang.

+ Bà Ong Thị H, luật sư thuộc Văn phòng Luật sư HL- Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị Kim C đồng ý trả cho chị Trịnh Thị T số tiền vay còn nợ là 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

Thời gian trả nợ và số tiền cụ thể như sau:

- Ngày 30/12/2018 chị Nguyễn Thị Kim C trả cho chị Trịnh Thị T số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

- Ngày 30/6/2019 chị Nguyễn Thị Kim C trả cho chị Trịnh Thị T số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) là hết số tiền chị Chung nợ chị Thịnh.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000đ: Chị Nguyễn Thị Kim C chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- **Hoàn trả lại cho** chị Trịnh Thị T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 14.876.000đ (Mười bốn triệu tám trăm bảy mươi sáu ngàn đồng chẵn) **theo biên lai số AA/2014/0001825 ngày 13/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.**

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và đến hạn trả nợ như hai bên thoả thuận, ng- ời đ- ọc thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ng- ời phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP. B;
- VKS TP. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải